

**KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số xã Vạn Hưng năm 2023**

Triển khai thực hiện Kế hoạch chuyển đổi số xã Vạn Hưng giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 1197/KH-UBND ngày 12/4/2023 của UBND huyện Vạn Ninh về Chuyển đổi số huyện Vạn Ninh năm 2023. Ủy ban nhân dân xã ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số xã Vạn Hưng năm 2023, với những nội dung cụ thể sau đây:

I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

- Nghị quyết số 16-NQ/TU ngày 19/10/2021 của Tỉnh ủy Khánh Hòa về chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030;

- Quyết định số 909/QĐ-UBND ngày 04/4/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành Kế hoạch chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030;

- Nghị quyết số 15-NQ/HU ngày 08/6/2022 của Huyện ủy Vạn Ninh về lãnh đạo công tác chuyển đổi số huyện Vạn Ninh giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030;

- Kế hoạch số 1971/KH-UBND ngày 14/6/2022 của UBND huyện Vạn Ninh về Chuyển đổi số huyện Vạn Ninh giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030;

- Kế hoạch số 1533/KH-UBND ngày 23/02/2023 của UBND tỉnh Khánh Hòa về Chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa năm 2023;

- Kế hoạch số 1197/KH-UBND ngày 12/4/2023 của UBND huyện Vạn Ninh về Chuyển đổi số huyện Vạn Ninh năm 2023.

II. MỤC TIÊU

1. Phát triển Chính quyền số

- Từng bước hoàn thiện hệ thống văn bản pháp luật tạo cơ sở pháp lý đầy đủ triển khai Chuyển đổi số, phát triển Chính quyền số.

- 80% cơ sở dữ liệu (CSDL) dùng chung được chia sẻ, kết nối trên toàn xã và tổ chức sử dụng có hiệu quả.

- 100% thủ tục hành chính (TTHC) đủ điều kiện được công bố trực tuyến toàn trình và được cung cấp trên nhiều phương tiện khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động.

- Duy trì 100% văn bản trao đổi hành chính nhà nước dưới 2 dạng điện tử; 100% hồ sơ thủ tục hành chính, hồ sơ công việc cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- 35% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được hiện qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

- 80% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng về kỹ năng ứng dụng ứng dụng công nghệ thôn tin (CNTT), kỹ năng số.

- Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình trên tổng số hồ sơ tiếp nhận và giải quyết trực tuyến của xã đạt chỉ tiêu huyện giao.

- 100% hệ thống thông tin được xác định cấp độ và triển khai phương án bảo đảm an toàn thông tin (ATTT) theo cấp độ; 100% thiết bị đầu cuối được cài đặt giải pháp bảo vệ, phòng, chống mã độc.

2. Phát triển kinh tế số:

Trên 50% doanh nghiệp vừa và nhỏ trên địa bàn xã sử dụng nền tảng số; Tỷ lệ doanh nghiệp nộp thuế điện tử đạt trên 98%.

3. Phát triển xã hội số:

- Tỷ lệ dân số trưởng thành sử dụng điện thoại thông minh trên 85%; tỷ lệ người sử dụng Internet trên 85%; tỷ lệ dân số sử dụng các ứng dụng, dịch vụ số để tương tác với chính quyền đạt trên 40%.

- Sử dụng nền tảng số, các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt để thanh toán học phí, viện phí và các giao dịch khác. Giá trị (hoặc số lượng) giao dịch thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn xã đạt tối thiểu 60%.

III. NHIỆM VỤ

1. Nhận thức số:

1.1. Ngày Chuyển đổi số

Phối hợp hưởng ứng tổ chức triển khai Kế hoạch hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2023, hưởng ứng và phổ biến Tháng 10 - Tháng Tiêu dùng số.

1.2. Chia sẻ bài toán, sáng kiến, cách làm về chuyển đổi số

a) Công chức Văn hóa – Xã hội phối hợp các cán bộ, công chức, Đoàn thể xã lựa chọn những sáng kiến, cách làm, mô hình điển hình về chuyển đổi số của cơ quan nhà nước, của doanh nghiệp, của người dân ở chính trên địa bàn để thực hiện tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng;

b) Ban Biên tập trang thông tin điện tử xã đăng tải đầy đủ trên chuyên mục chuyển đổi số của trang thông tin điện tử xã và tuyên truyền về Chuyển đổi số.

1.3. Kênh truyền thông về chuyển đổi số

a) Giới thiệu, phổ biến đề toàn thể CBCCVC, người lao động, doanh nghiệp, người dân biết và tra cứu thông tin về chuyển đổi số trên các chuyên trang thuộc Chương trình chuyển đổi số quốc gia: cẩm nang chuyển đổi số quốc gia (<https://dx.mic.gov.vn>), câu chuyện chuyển đổi số (<https://t63.mic.gov.vn>), Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số (<https://smedx.vn> hoặc <https://smedx.mic.gov.vn>).

b) Ban Biên tập trang thông tin điện tử xã đăng tải các nội dung truyền truyền về chuyển đổi số, cập nhật thường xuyên, kịp thời thông tin mới nhất về chuyển đổi số phục vụ công tác thông tin, tuyên truyền, đặc biệt trên các ứng dụng mạng xã hội.

2. Thể chế số

a) Quán triệt, cụ thể hóa các cơ chế, chính sách của Trung ương về triển khai chuyển đổi số.

b) Phối hợp thúc đẩy phát triển Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và bảo đảm an toàn thông tin, phát triển Chính quyền số của xã.

c) Phối hợp liên kết, thu hút các thành phần kinh tế tham gia hoạt động chuyển đổi số; ưu tiên mua sắm sản phẩm, dịch vụ CNTT và thuê dịch vụ CNTT theo quy định.

3. Hạ tầng số

UBND xã tổ chức rà soát, bổ sung, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật cho các máy chủ tại cơ quan nhằm đáp ứng yêu cầu triển khai chuyển đổi số; phấn đấu đạt các chỉ tiêu đánh giá về chuyển đổi số, phát triển Chính quyền số cấp xã theo tiêu chí các Chương trình mục tiêu quốc gia, bộ tiêu chí đánh giá chuyển đổi số của tỉnh.

4. Dữ liệu số

UBND xã triển khai số hóa, tạo lập dữ liệu kết quả giải quyết TTHC vào Kho quản lý dữ liệu kết quả giải quyết TTHC điện tử (đối với các kết quả giải quyết TTHC mới hình thành); tạo lập và nộp hồ sơ lưu trữ điện tử trên phần mềm Quản lý văn bản và điều hành.

5. Nhân lực số:

a) Tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng chuyển đổi số, an toàn thông tin cho các thành viên Ban Chỉ đạo Chuyên đổi số của xã; tuyên truyền, hướng dẫn bồi dưỡng kỹ năng chuyển đổi số trên Nền tảng học trực tuyến mở đại trà của Bộ Thông tin và Truyền thông (<https://onetouch.mic.gov.vn>).

b) Cử cán bộ, công chức tham gia chương trình đào tạo, tập huấn về chuyển đổi số do các cấp tổ chức; tham gia các lớp đào tạo, tập huấn, hội nghị, hội thảo, sự kiện khác về chuyển đổi số, ATTT do cấp trên tổ chức.

c) UBND xã lấy nhu cầu của người dân làm mục tiêu và tăng cường ứng dụng trợ lý ảo để hỗ trợ người dân, doanh nghiệp khi xây dựng, phát triển các nền tảng số, dịch vụ số liên quan đến người dân.

d) UBND xã tham gia bồi dưỡng, tập huấn triển khai nhiệm vụ chuyển đổi số cho Tổ công nghệ số cộng đồng theo các hình thức trực tiếp, trực tuyến, duy trì thường xuyên, nhiều lần và theo từng nội dung của nhiệm vụ chuyển đổi số cộng đồng do cấp trên tổ chức.

6. An toàn thông tin mạng:

a) Triển khai các nhiệm vụ tại Kế hoạch ứng phó sự cố, bảo đảm an toàn thông tin mạng năm 2023. Thực hiện Kế hoạch đào tạo và phát triển nguồn nhân lực an toàn thông tin giai đoạn 2021- 2025 trên địa bàn tỉnh theo lộ trình.

b) Đẩy mạnh tuyên truyền về hoạt động bảo vệ và hỗ trợ trẻ em tương tác lành mạnh, sáng tạo trên môi trường mạng, nâng cao nhận thức và kỹ năng cơ bản tự bảo vệ mình trên môi trường mạng. Tổ chức theo dõi, xử lý thông tin sai sự thật, thông tin xấu độc trên không gian mạng phối hợp với các ban ngành, đoàn thể xã theo dõi, kịp thời ngăn chặn, gỡ bỏ các nội dung gây nguy hại cho trẻ em, xâm hại đến trẻ em, quyền trẻ em trên môi trường mạng.

c) Thực hiện báo cáo định kỳ 6 tháng và hàng năm tổ chức đánh giá tình hình hoạt động của hệ thống giám sát ATTT; kết nối, trao đổi thông tin, dữ liệu giám sát, cảnh báo sự cố ATTT mạng với Trung tâm giám sát an toàn thông tin của huyện; có kế hoạch

dự phòng, sao lưu dữ liệu, bảo đảm hoạt động liên tục của cơ quan, tổ chức và sẵn sàng khôi phục hoạt động bình thường của hệ thống sau khi gặp sự cố mất ATTT mạng.

7. Chính quyền số:

a) Thực hiện nâng cấp, mở rộng và phát triển mới các hệ thống thông tin, CSDL phục vụ quản lý chuyên ngành cần ưu tiên khai thác triệt để thông tin, dữ liệu đã có từ các cơ sở dữ liệu quốc gia; phải bảo đảm khả năng kết nối, chia sẻ dữ liệu theo Nghị định số 47/2020/NĐ-CP; tuân thủ Khung Kiến trúc Chính quyền điện tử của tỉnh.

b) Khai thác, sử dụng có hiệu quả các phần mềm dùng chung của tỉnh, các phần mềm chuyên ngành ứng dụng GIS đã được đầu tư; tổ chức cung cấp, chuẩn hóa, cập nhật CSDL GIS nền và CSDL chuyên ngành theo quy định của UBND tỉnh, bảo đảm dữ liệu phải được cập nhật thường xuyên, liên tục phục vụ kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu cho cổng Thông tin điện tử GIS Khánh Hòa và các phần mềm khác thuộc Hệ thống GIS Khánh Hòa. Tăng cường sử dụng chữ ký số chuyên dùng của Chính phủ trong trao đổi văn bản điện tử giữa các cơ quan nhà nước và cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

c) Tăng cường các biện pháp tuyên truyền, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến; phát huy hiệu quả mạng lưới bưu chính công ích và chính quyền trong công tác hỗ trợ, thúc đẩy người dân, doanh nghiệp thay đổi hành vi thực hiện TTHC.

d) Tổ chức triển khai các nhiệm vụ, dự án CNTT, chuyển đổi số sử dụng vốn đầu tư công và vốn sự nghiệp năm 2023 đã được xác định và phê duyệt (Đầu tư mới hệ thống truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin – viễn thông, bao gồm: Phần cứng, phần mềm theo quy định tại thông tư số 39/2020/TT-BTTTT, ngày 24/11/2020 gồm: mua sắm, lắp đặt thiết bị, đào tạo và chuyển giao.

8. Kinh tế số:

a) Tổ chức triển khai có hiệu quả các chương trình, kế hoạch hỗ trợ chuyển đổi số cho doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhỏ, vừa, siêu nhỏ trên địa bàn xã theo chỉ đạo của các cấp.

b) Phối hợp rà soát, bổ sung và tổ chức triển khai hoàn thành các nhiệm vụ về tuyên truyền, đào tạo tập huấn tại Kế hoạch triển khai Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa (Kế hoạch số 6502/KH-UBND ngày 15/07/2021), bảo đảm tất cả các doanh nghiệp được tiếp cận đầy đủ các chính sách hỗ trợ về chuyển đổi số. Phổ biến, hướng dẫn các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh tham gia Chương trình sử dụng các nền tảng số để chuyển đổi số thuộc Chương trình chuyển đổi số quốc gia tại địa chỉ: <https://smedx.vn> hoặc <https://smedx.mic.gov.vn>; thực hiện Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của doanh nghiệp tại địa chỉ <https://dbi.gov.vn>).

c) Phối hợp triển khai các nhiệm vụ hỗ trợ đưa hộ sản xuất nông nghiệp lên sàn TMĐT, hỗ trợ đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm và cung cấp thông tin về thị trường, nguyên liệu, thời tiết... phục vụ sản xuất, kinh doanh theo Kế hoạch hỗ trợ đưa hộ sản xuất nông nghiệp lên sàn thương mại điện tử, thúc đẩy phát triển kinh tế số nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh (số 12216/KH-UBND ngày 01/12/2021).

d) Phối hợp tham gia các cuộc hội nghị, hội thảo về chuyển đổi số cho doanh nghiệp, nhằm tạo điều kiện cho các doanh nghiệp tiếp cận, tìm hiểu các sản phẩm công

nghệ mới, qua đó có lựa chọn áp dụng giải pháp phù hợp với quy mô hoạt động của mình, từng bước thúc đẩy chuyển đổi số trong doanh nghiệp.

9. Xã hội số:

a) Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số đến các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn xã.

b) Thực hiện phổ cập điện thoại di động thông minh cho người dân (trung bình mỗi người dân trưởng thành có một điện thoại di động thông minh); khuyến khích người dân cài đặt và sử dụng các ứng dụng tương tác với chính quyền.

c) Phát huy vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng trong việc tham gia thực hiện các hoạt động tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân sử dụng công nghệ số, đưa công nghệ số vào mọi ngõ ngách cuộc sống.

IV. GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp

a) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền thông qua việc ứng dụng đa dạng các kênh truyền thông, nâng cao nhận thức, hình thành văn hóa số cho người dân; khuyến khích người dân cài đặt và sử dụng các ứng dụng tương tác với chính quyền; ngành giáo dục nghiên cứu, đưa nội dung đào tạo kỹ năng số vào chương trình giảng dạy từ cấp tiểu học.

b) Phối hợp tích hợp các tiện ích, ứng dụng cung cấp thông tin và hỗ trợ tương tác trực tuyến giữa người dân, doanh nghiệp với cơ quan nhà nước trên Trung tâm dịch vụ hành chính công trực tuyến, trang thông tin điện tử của xã.

c) Tuyên truyền về Trung tâm Dịch vụ hành chính công trực tuyến, lợi ích và cách thức nộp/nhận hồ sơ trực tuyến, thanh toán trực tuyến, đăng ký nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích trên các phương tiện thông tin đại chúng, trên mạng xã hội Facebook, Zalo, Youtube,...

d) Nâng cao thời lượng phát sóng các chương trình truyền thông, truyền truyền về Chính phủ số, Chính quyền số, chuyên mục An toàn thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng.

2. Triển khai ứng dụng hiệu quả các công nghệ số:

Tham gia đề xuất đưa các ứng dụng công nghệ số vào các dự án, nhiệm vụ nền tảng, trọng tâm phục vụ chuyển đổi số, phát triển Chính quyền số.

3. Thu hút nguồn lực CNT:

a) Tạo điều kiện, thu hút các doanh nghiệp tham gia hoạt động thúc đẩy chuyển đổi số trên địa bàn xã.

b) Huy động nguồn vốn từ doanh nghiệp, các nhà tài trợ, các tổ chức có nhu cầu đầu tư, hỗ trợ chuyển đổi số.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo chuyển đổi số xã

Theo dõi, chỉ đạo, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch chuyển đổi số năm 2023.

2. Công chức Văn hóa – Xã hội:

- Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch.

- Phối hợp các cán bộ, công chức liên quan thực hiện việc đánh giá mức độ chuyển đổi số của ủy ban; Phối hợp với các cán bộ, công chức liên quan triển khai công tác bảo đảm an toàn, an ninh thông tin mạng trong quá trình thực hiện các nội dung của Kế hoạch.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức và kiến thức về chuyển đổi số.

- Phối hợp với công chức Văn phòng – Thống kê, Công an xã và các cán bộ, công chức trong việc thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch, báo cáo UBND huyện xử lý, tháo gỡ khó khăn trong quá trình triển khai.

- Lập danh sách tham gia tập huấn cho cán bộ công chức về Chuyển đổi số và Tổ công nghệ số cộng đồng của các thôn trên địa bàn xã.

- Tăng cường thời lượng phát sóng tuyên truyền về Kế hoạch chuyển đổi số trên hệ thống truyền thanh; thường xuyên biên tập tin, bài trên trang thông tin điện tử của xã.

3. Công chức Văn phòng – Thống kê:

- Phối hợp với Công chức Văn hoá – Xã hội hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát kết quả thực hiện Kế hoạch theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với công chức Văn hóa – Xã hội triển khai các nội dung phối hợp giữa các cơ quan để gắn kết hoạt động chuyển đổi số, xây dựng Chính quyền số với công tác cải cách hành chính.

- Thực hiện công tác đánh giá, thi đua khen thưởng của xã về chuyển đổi số.

4. Công chức Tài chính – kế toán:

Lập dự toán, quyết toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số năm 2023 theo quy định hiện hành.

5. Công chức Địa chính – Nông nghiệp – Xây dựng và Môi trường:

Chủ trì, phối hợp với các công chức liên quan để triển khai các hoạt động ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong chương trình nông thôn mới.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể xã:

Vận động các chi hội tham gia tuyên truyền sâu rộng về nội dung Kế hoạch này trên địa bàn xã đến các đoàn viên, hội viên, người lao động và Nhân dân góp phần nâng cao nhận thức của cộng đồng dân cư, hộ gia đình, các tổ chức, cá nhân chủ động tích cực nâng cao các kỹ năng ứng dụng công nghệ số, nâng cao nhận thức chuyển đổi số, tham gia sử dụng các dịch vụ công nghệ số; hoàn thành các mục tiêu đề ra.

7. Chế độ báo cáo:

Công chức Văn hóa – Xã hội báo cáo định kỳ kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch gửi về Phòng Văn hoá và Thông tin) **thời gian trước ngày 15 hàng tháng** theo quy định, hoặc báo cáo đột xuất theo yêu cầu.

Trên đây là Kế hoạch Chuyển đổi số xã Vạn Hưng năm 2023. UBND xã Vạn Hưng yêu cầu các cán bộ, công chức, ban ngành đoàn thể có liên quan triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Phòng Văn hóa và Thông tin huyện;
- Đảng ủy; TT.HĐND;
- Cán bộ, công chức xã;
- Mặt trận và các Đoàn thể;
- Lưu: VT, VHXX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Huỳnh Ngọc Sang